

# THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN TRUNG DŨNG

*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh  
ntdung@iuh.edu.vn*

**Tóm tắt.** Trong nhiều năm qua, chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị (LLCT) ở trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHCN TP.HCM) từng bước được cải thiện và nâng cao. Trình độ giảng viên không ngừng được nâng lên, phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực luôn được quan tâm, đổi mới, đa số sinh viên hứng thú với các học phần LLCT, kết quả phản hồi của sinh viên về môn học đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, bên cạnh đó, chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM chưa đạt kết quả như kỳ vọng, chưa tương xứng với nỗ lực và tâm huyết của giảng viên, tỷ lệ sinh viên tổng kết các môn LLCT đạt dưới trung bình còn cao, tỷ lệ sinh viên đạt kết quả khá, giỏi thấp, sinh viên thụ động trong việc học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá lạc hậu, chưa phù hợp với yêu cầu đổi mới, dẫn đến xuất hiện tình trạng sinh viên học vẹt, học tủ, sử dụng tài liệu trong thi cử, đánh giá,... Bài viết nhằm đánh giá đúng thực trạng công tác tổ chức giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM, qua đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy đối với các môn học này, đáp ứng tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường đặt ra.

**Từ khóa.** lý luận chính trị, giáo dục chính trị, đại học công nghiệp

## REALITY AND BASIC SOLUTIONS IN ORDER TO IMPROVE POLITICAL PHILOSOPHY SUBJECTS TEACHING EFFICIENCY AT INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY

**Summary.** Over the years, the teaching quality of political philosophy subjects (PP) at the Industrial University of Ho Chi Minh City (IUH) has been gradually improved and enhanced. The faculty is constantly improving, the teaching method in a positive way is always taken care of, innovated, the majority of students are enthusiastic in the PP course, resulting in student feedback on the subject is positive. However, in addition, the quality and effectiveness of PP teaching at IUH is yet to achieve the expected results, unproportional to the efforts and enthusiasm of the lecturers. the percentage of students getting GPA below average is still high, while the percentage of students achieving good results is low, students are still passive in their study, forms of examination and assessment are still outdated, not suitable for changing requirements, resulting in students rote learning, cheating in exams and evaluations, etc. The article aims to accurately evaluate the reality of the organization of teaching PP subjects at IUH, and then propose solutions to improve efficiency in education of these subjects, satisfy the vision and commission issued by the school.

**Keyword.** political philosophy, educational politics, industrial university

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ và sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội. Trong bối cảnh đó, thực tiễn đòi hỏi mỗi công dân cần phải có hiểu biết đúng đắn về quy luật vận động của xã hội, của sự vật, hiện tượng, có bản lĩnh và kỹ năng phù hợp để thích ứng với xu thế hội nhập và cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Hướng tới mục tiêu đào tạo công dân có năng lực cần thiết để trở thành công dân toàn cầu, trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHCN TP.HCM) không ngừng đổi mới về chương trình đào tạo, hiện đại hóa cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên theo các tiêu chuẩn quốc tế. Trong đó, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị (LLCT) không nằm ngoài xu thế trên, nhằm thực hiện hiện thành công sứ mạng mà nhà trường đã đề ra, đó là: “Cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có kỹ năng nghề nghiệp tiếp cận với thực tiễn trong các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, nghiên cứu khoa học và chuyên giao công

nghệ nhằm tạo ra giá trị vật chất và tinh thần phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của ngành Công Thương và của đất nước một cách có hiệu quả” [1].

Trong nhiều năm qua, chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở trường ĐHCN TP.HCM từng bước được cải thiện và nâng cao. Trình độ giảng viên không ngừng được nâng lên, phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực luôn được quan tâm, đổi mới, đa số sinh viên hứng thú với các học phần LLCT, kết quả phản hồi của sinh viên về môn học đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, bên cạnh đó, chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM chưa đạt kết quả như kỳ vọng, tương xứng với nỗ lực và tâm huyết của giảng viên, tỷ lệ sinh viên tổng kết các môn LLCT đạt dưới trung bình còn cao, tỷ lệ sinh viên đạt kết quả khá, giỏi thấp, sinh viên thụ động trong việc học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá lạc hậu, chưa phù hợp với yêu cầu đổi mới, dẫn đến xuất hiện tình trạng sinh viên học vẹt, học tủ, sử dụng tài liệu trong thi cử, đánh giá,... Thực tế cho thấy, cần thiết phải có bức tranh tổng quan để đánh giá đúng thực trạng công tác tổ chức giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM, qua đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy đối với các môn này, đáp ứng chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, đáp ứng với tâm nhìn và sứ mạng của nhà trường đặt ra là cần thiết, có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn.

## II. PHẦN NỘI DUNG

### 1. Lý luận chính trị và đặc điểm của các môn lý luận chính trị

Đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT, trước hết, phải xuất phát từ đối tượng giảng dạy, từ mục đích, đối tượng, đặc điểm của môn học. Theo đó, đối tượng học tập các môn LLCT chủ yếu là sinh viên đang theo học năm thứ nhất và năm thứ hai trong chương trình đào tạo trình độ đại học, bao gồm sinh viên của tất cả các ngành, chuyên ngành đào tạo. Với kinh nghiệm sống còn nhiều hạn chế, khả năng tư duy khái quát chưa cao, quá trình tiếp nhận và xử lý thông tin chưa có căn cứ khoa học vững chắc, do vậy, sinh viên gặp nhiều khó khăn khi học tập và nghiên cứu các môn LLCT, bởi các môn học này có nội dung và đặc điểm khác biệt so với các môn khoa học chuyên ngành. Nhằm có cơ sở đánh giá đúng đắn thực trạng giảng dạy các môn LLCT, qua đó đề xuất các giải pháp cơ bản để nâng cao hiệu quả giảng dạy, cần thiết phải hiểu rõ LLCT là gì và đặc điểm của các môn LLCT.

Tri thức của con người là kết quả của quá trình phản ánh thế giới khách quan, được tồn tại ở hai dạng cơ bản: tri thức kinh nghiệm và tri thức lý luận. Tri thức kinh nghiệm được hình thành thông qua quá trình quan sát và thực nghiệm, thông qua đó, con người nắm bắt được sự vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng. Tuy nhiên, tri thức kinh nghiệm chỉ phản ánh bề ngoài, chưa bản chất, chưa sâu sắc về sự vật, hiện tượng. Khác với tri thức kinh nghiệm, được khái quát từ tri thức kinh nghiệm, tri thức lý luận là sự phản ánh sâu sắc về sự vật, hiện tượng thông qua các khái niệm, phạm trù. Theo từ điển Tiếng Việt, lý luận được hiểu là “hệ thống những tri thức đã được khái quát, tạo ra một quan niệm hoàn chỉnh về các quy luật và về mối liên hệ cơ bản của hiện thực. Lý luận là sự phản ánh và tái hiện cái hiện thực khách quan. Mọi lý luận đều bị quy định bởi hoàn cảnh lịch sử trong đó nó nảy sinh, bởi trình độ cụ thể của lịch sử sản xuất, kỹ thuật và thực nghiệm” [2]. Còn theo từ điển Bách khoa Wikipedia, lý luận (hay lý luận khoa học) là “hệ thống những tri thức được khái quát từ kinh nghiệm thực tiễn, phản ánh mối liên hệ bản chất, tất nhiên, mang tính quy luật của các sự vật, hiện tượng được biểu đạt bằng hệ thống nguyên lý, quy luật, phạm trù” [3]. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của lý luận. Và theo Người, lý luận “là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử” [4, p. 96].

Có thể khẳng định rằng, lý luận là cấp độ phát triển cao của quá trình nhận thức, là sự phản ánh hiện thực khách quan ở trình độ cao, phản ánh mối liên hệ bản chất, tính quy luật của sự vận động và phát triển của các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan. Lý luận là kết quả quá trình so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa từ những tài liệu cảm tính, những kinh nghiệm, sau đó tiến hành, để xây dựng thành lý luận khoa học phản ánh bản chất, quy luật vận động của các sự vật, hiện tượng trong thế giới.

Theo Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, chính trị là “toàn bộ những hoạt động có liên quan đến các mối quan hệ giữa các giai cấp, giữa các dân tộc, các tầng lớp xã hội, mà cốt lõi của nó là vấn đề giành chính quyền, duy trì và sử dụng quyền lực nhà nước, sự tham gia vào công việc của nhà nước, sự xác định hình thức tổ chức, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của nhà nước” [5].

Theo đó, LLCT có thể được hiểu là “hoạt động tư duy bao gồm các quan điểm phản ánh các nguyên lý, các quy luật vận động của xã hội mang tính giai cấp, dân tộc, của giai cấp cầm quyền dùng để định hướng, điều

hành xã hội; là hệ thống quan điểm chính trị của giai cấp công nhân thể hiện trong các môn học Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam... đang được giảng dạy phổ biến ở các học viện, trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam” [6]. Trong luận án tiến sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học, tác giả Vũ Văn Tuấn cho rằng: “Lý luận chính trị là một hệ thống quan điểm mang tính quy luật phản ánh tư tưởng của giai cấp cầm quyền dùng để định hướng, quản lý, điều hành xã hội. Hệ thống quan điểm chính thống hiện nay bao gồm: chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước” [7, p. 41].

Từ các khái niệm trên cho thấy, về cơ bản, các nhà khoa học đều thống nhất nội hàm cơ bản của LLCT, đó là “những vấn đề lý luận gắn liền với cuộc đấu tranh giữa các giai cấp trong xã hội có giai cấp, xung quanh vấn đề giành và giữ chính quyền nhà nước” [8, p. 7].

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 3506/BGDĐT-GDDH năm 2019 hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn LLCT, triển khai giảng dạy đại trà các môn LLCT khối chuyên và không chuyên trình độ đại học cho các khóa đào tạo đại học từ năm học 2019-2020. Theo đó, trong phạm vi bài viết này đề cập, LLCT là khái niệm dùng để chỉ các môn học lý luận Mác – Lênin (Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học) và các môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, được giảng dạy trong các học viện, trường đại học, cao đẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

Thêm nữa, về mặt khoa học, cần thiết phải phân biệt rõ về giảng dạy LLCT ở trường đại học với giáo dục LLCT. Giảng dạy LLCT ở trường đại học là hoạt động giáo dục có mục đích, kế hoạch, tiến độ cụ thể giữa giảng viên và người học, nhằm làm rõ tính khoa học, quy luật sự vận động của sự vật, hiện tượng. Còn giáo dục LLCT, theo Ban Tuyên giáo Trung ương, là: “quá trình phổ biến, truyền bá một cách cơ bản, có hệ thống nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân... nâng cao nhận thức lý luận” [9, p. 8], qua đó trang bị thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, phương pháp luận duy vật biện chứng, niềm tin vào mục tiêu lý tưởng của Đảng, bản lĩnh, đạo đức cho các đối tượng liên quan. Như vậy, giảng dạy LLCT ở trường đại học chỉ là một bộ phận đặc biệt của giáo dục LLCT, có ngoại diên hẹp hơn giáo dục LLCT về đối tượng, phạm vi và hình thức giáo dục.

*Trên cơ sở phân tích khái niệm về LLCT, có thể khái quát các môn LLCT có những đặc điểm cơ bản như sau:*

*Thứ nhất*, các môn LLCT có tính trừu tượng và khái quát cao, nặng về lý thuyết hàn lâm, các khái niệm có nội hàm và ngoại diên rộng, do vậy nên sinh viên khó học, khó hiểu, khó nhớ, dễ nản chí, dễ phân tâm trong quá trình học tập và nghiên cứu. Mặt khác, đối với công tác giảng dạy các môn LLCT, nếu giảng viên không có hiểu biết sâu sắc về các khái niệm, phạm trù, phương pháp luận của môn học, không có kinh nghiệm và kiến thức phong phú về các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội và chưa đầu tư đúng mức và linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, bài giảng sẽ giáo điều, đơn điệu, xơ cứng, biến giảng viên thành “giáo sư ru ngủ” trong các tiết giảng dạy LLCT. Để đạt được hiệu quả giảng dạy các môn LLCT, giảng viên cần phải mềm hóa các khái niệm trừu tượng bằng những hình ảnh minh họa đơn giản từ thực tiễn với các ví dụ sinh động, cụ thể, qua đó sẽ giúp cho người học dễ dàng tiếp cận được với môn học, có khả năng nắm nhanh chóng kiến thức môn học, cảm nhận được sự gần gũi của môn học với bản thân và cuộc sống.

*Thứ hai*, lý luận nói chung, LLCT nói riêng có nguồn gốc từ thực tiễn. Bởi vì lý luận là một hệ thống tri thức biểu hiện qua các khái niệm, phạm trù, quy luật, nguyên lý, được khái quát từ thực tiễn, phản ánh những thuộc tính bản chất, những mối liên hệ bản chất, những tính quy luật của các sự vật, hiện tượng trong thế giới. Lý luận được hình thành không phải ở bên ngoài thực tiễn mà trong mối liên hệ với thực tiễn. Giữa lý luận và thực tiễn có mối quan hệ biện chứng với nhau, tác động qua lại lẫn nhau, trong đó thực tiễn giữ vai trò quyết định. Đặc điểm này đòi hỏi khi giảng dạy các môn LLCT, giảng viên phải nắm chắc nguyên tắc thực tiễn, gắn lý luận với thực tiễn, dùng thực tiễn để minh họa, làm sáng tỏ lý luận; đồng thời biết dùng lý luận để chỉ đạo, định hướng hoạt động thực tiễn của con người, đây chính là các phương pháp luận được rút ra từ nội dung các bài giảng.

*Thứ ba*, các môn LLCT vốn có tính tư tưởng, nhất là tư tưởng chính trị, vì thế nó tác động trực tiếp không chỉ đến thế giới quan, phương pháp luận của người học, mà còn đến nhân sinh quan, niềm tin, bản lĩnh, ý thức chính trị của họ. Do đó, đòi hỏi giảng viên LLCT phải vững vàng về lập trường chính trị, nắm chắc

nguyên tắc khách quan, toàn diện và lịch sử cụ thể khi giảng dạy các tri thức khái quát, trừu tượng của các môn LLCT.

Hiểu rõ về khái niệm LLCT và đặc điểm của các môn LLCT là cơ sở để đánh giá đúng đắn, khoa học về thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn học này ở trường ĐHCN TP.HCM.

## **2. Thực trạng công tác giảng dạy các môn LLCT ở trường ĐHCN TP.HCM và những vấn đề đặt ra**

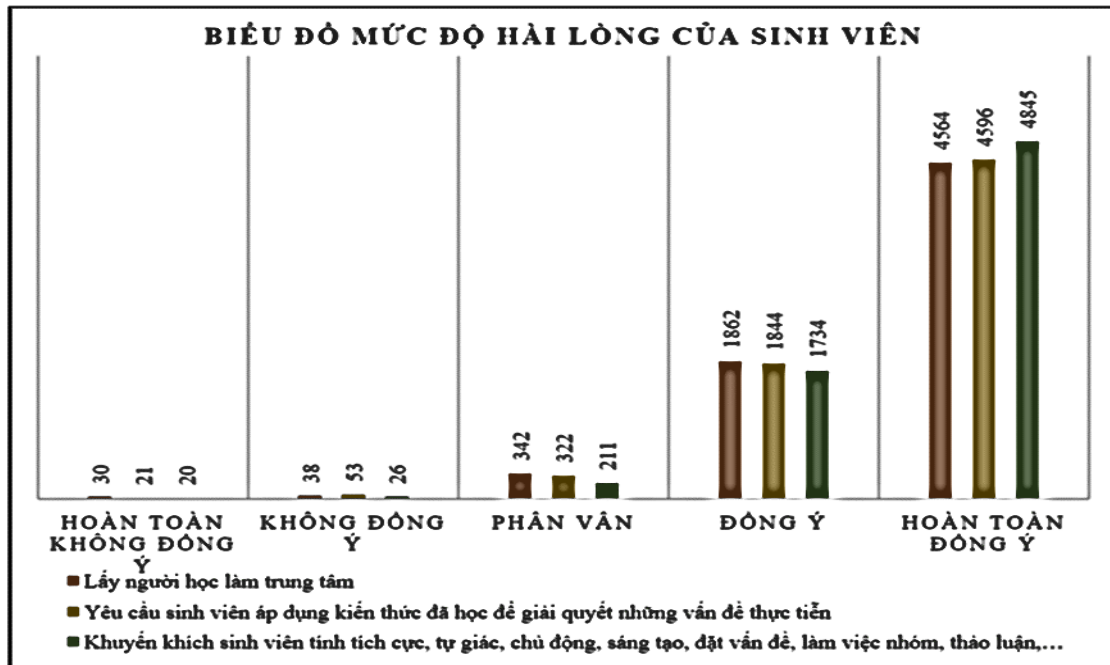
Khoa LLCT ở trường ĐHCN TP.HCM, tiền thân là Phòng Công tác chính trị, được thành lập từ năm 2003, có nhiệm vụ cơ bản là giảng dạy các môn LLCT cho sinh viên hệ đại học; môn triết học, chương trình sau đại học, cho học viên cao học không chuyên Triết học; giáo dục tuyên truyền đường lối của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước và nghiên cứu khoa học. Khoa LLCT được cấu trúc thành 2 tổ bộ môn: Bộ môn Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin và Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh – Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hiện nay, khoa LLCT có 30 giảng viên cơ hữu có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên, trong đó giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm tỷ lệ 26,7% (8 giảng viên) [10]. Hàng năm, trung bình có 25.000 lượt sinh viên học tập và nghiên cứu các môn lý luận chính trị, đến từ 48 ngành và chuyên ngành đào tạo của nhà trường. Trong những năm gần đây, khoa LLCT, trường ĐHCN TP.HCM đã đạt được một số thành tựu đáng ghi nhận trên các nội dung sau đây:

*Một là*, đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn LLCT không ngừng được trẻ hóa và nâng cao về trình độ, chất lượng chuyên môn. 10 năm về trước, năm 2011, tỷ lệ giảng viên có tuổi đời từ 50 – 60 tuổi chiếm tỷ lệ 50% và giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm tỷ lệ 8% (2/25 giảng viên), giảng viên có trình độ đại học còn chiếm tỷ lệ cao, lên đến 16% tổng số giảng viên (4/25 giảng viên). Đến nay, năm 2021, giảng viên trong độ tuổi 50 - 60 chỉ còn chiếm tỷ lệ 6,7% và 100% giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt tỷ lệ 26,7% (8/30 giảng viên) [11]. Hầu hết các giảng viên khoa LLCT đều được đào tạo từ các trường đại học uy tín trong nước, có kinh nghiệm giảng dạy và trình độ chuyên môn tốt, đáp ứng được với yêu cầu giảng dạy và xu thế đổi mới giáo dục đại học theo hướng hội nhập quốc tế;

*Hai là*, giảng viên các môn LLCT không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, lấy người học làm trung tâm, phát huy năng lực sáng tạo, giải quyết vấn đề của sinh viên. Nhiều giảng viên sử dụng thành công phương pháp giảng dạy tích cực trong việc giảng dạy các môn LLCT, chẳng hạn như phương pháp PBL (Project - Based – Learning, là một phương pháp học tập mới, trong đó sinh viên sẽ được tập hợp thành nhóm cùng nhau chủ động tìm kiếm giải pháp cho một vấn đề mà giảng viên đưa ra. Giảng viên đóng vai trò là người quản lý dự án, sinh viên sẽ là người thực hiện dự án đó), thí điểm giảng dạy theo phương pháp lớp học đảo ngược, mang lại nhiều kết quả tốt. Về cơ bản, các giảng viên xóa bỏ được hiện tượng “đọc – chép”, “chiếu – chép” trong quá trình giảng dạy các môn LLCT, tích cực sử dụng các phương tiện hiện đại, nâng cao hiệu quả trong công tác truyền tải kiến thức, chẳng hạn như biên soạn bài giảng điện tử, sử dụng hệ thống e – learning trong việc cung cấp thông tin, tài liệu học tập, thực hiện kiểm tra, đánh giá,... 100% giảng viên LLCT sử dụng tốt các phần mềm giảng dạy trực tuyến, phần mềm LMS hỗ trợ sinh viên học trực tuyến, do vậy, giảng viên đảm bảo triển khai giảng dạy theo đúng kế hoạch và tiến độ đào tạo;

*Ba là*, đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra, đánh giá nhằm thay đổi căn bản cách dạy, cách học theo hướng tích cực, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề từ thực tiễn đặt ra của sinh viên. Từ học kỳ 1, năm học 2020 – 2021 trở về trước, hình thức đánh giá kết thúc các môn học LLCT được sử dụng hình thức phổ biến là đề thi tự luận, không sử dụng tài liệu. Với hình thức đánh giá kết thúc môn học này, kết quả đánh giá kết thúc môn của sinh viên đạt chất lượng thấp, tỷ lệ sinh viên có điểm dưới trung bình cao, hiệu quả đào tạo không cao, xuất hiện tình trạng sinh viên học thuộc lòng, học vẹt, học tủ, sử dụng tài liệu trong quá trình thi, hạn chế sự thăng hoa và sáng tạo của giảng viên trong quá trình truyền tải kiến thức,... Tuy nhiên, từ học kỳ 2, năm học 2020 – 2021, khoa LLCT đổi mới căn bản phương thức đánh giá kết thúc môn học, chuyển từ hình thức thi đề tự luận, không sử dụng tài liệu, sang hình thức thi tự luận với các câu hỏi thi mang tính gián tiếp, nội dung thi được lấy từ các sự kiện thời sự trong nước và quốc tế, sinh viên được phép sử dụng tài liệu tham khảo để vận dụng kiến thức LLCT đã học nhằm giải quyết các vấn đề trong đề thi đặt ra. Theo đó, đổi mới cách đánh giá kết thúc môn học sẽ làm thay đổi cơ bản cách dạy và cách học, sinh viên hứng thú tìm hiểu, tham khảo các vấn đề thời sự trong thực tiễn, phát triển năng lực tốt cho sinh viên, đòi hỏi giảng viên không ngừng tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên cập nhật thông tin trong nước và quốc tế để đưa vào nội dung bài giảng, mang hơi thở cuộc sống vào trong từng tiết dạy, trong từng câu hỏi, từng nội dung giảng dạy, bài giảng sẽ sinh động, cuốn hút, dễ dàng chuyển tải các nội dung trừu tượng của các khái niệm thành những nội dung dễ hiểu, dễ nhớ.

Bốn là, kết quả thăm dò phản hồi của sinh viên về công tác giảng dạy các môn LLCT trong nhiều năm gần đây đạt kết quả tốt. Cụ thể là, theo báo cáo kết quả khảo sát sinh viên về các môn học LLCT vào học kỳ 1, năm học 2019 – 2020, tuyệt đại đa số sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý cho rằng các giảng viên LLCT thành công trong việc lấy người học làm trung tâm, yêu cầu sinh viên áp dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề từ thực tiễn, khuyến khích sinh viên tích cực, chủ động, tự giác, làm việc nhóm, thảo luận,...



Hình 1. Mức độ hài lòng của sinh viên

(Khoa LLCT: Báo cáo kết quả khảo sát sinh viên về môn học, học kỳ 1, năm học 2019 – 2020) [12]

Bên cạnh những thành tựu đạt được nêu trên, công tác giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM còn tồn tại một số hạn chế nhất định, đồng thời đây cũng là những vấn đề đặt ra, cần có các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT.

Thứ nhất là, mặc dù chuyên môn của đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn LLCT không ngừng được nâng lên về số lượng và chất lượng, tuy nhiên cơ cấu chuyên môn của giảng viên được đào tạo theo chuyên ngành chưa cân đối với các môn LLCT cần giảng dạy. Giảng viên được đào tạo thạc sĩ chuyên ngành triết học trở lên chiếm tỷ lệ 53,3 % (16/30 giảng viên), trong khi đó, giảng viên được đào tạo chuyên ngành kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội khoa học chỉ chiếm cùng tỷ lệ là 6,7%, chuyên ngành lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chiếm tỷ lệ 10%, giảng viên được đào tạo chuyên ngành gắn với các môn LLCT chiếm tỷ lệ 20% tổng số giảng viên (6/30 người), chưa có giảng viên được đào tạo chuyên ngành về tư tưởng Hồ Chí Minh [11]. Tình trạng mất cân đối trong chuyên ngành đào tạo của giảng viên LLCT là một khó khăn đặt ra đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT.

Thứ hai là, trình độ ngoại ngữ và tin học của giảng viên LLCT còn nhiều bất cập, hạn chế trong việc tham khảo các tài liệu nước ngoài, do vậy, việc bổ sung tài liệu cho công tác giảng dạy và nghiên cứu còn gặp nhiều khó khăn.

Thứ ba là, như phân tích ở trên, các môn học LLCT có đặc điểm cơ bản là mang tính trừu tượng, được khái quát từ thực tiễn sinh động, do vậy, để các bài giảng LLCT trở nên sinh động, đòi hỏi giảng viên cần có nhiều trải nghiệm và nghiên cứu thực tiễn. Tuy nhiên, trên thực tế, giảng viên không có nhiều cơ hội tham quan, học hỏi từ thực tiễn sản xuất, như tham quan các nhà máy, xí nghiệp,.... Do vậy, các bài giảng LLCT dễ rơi vào khả năng giáo điều, kinh viện, máy móc, dập khuôn,...

Thứ tư là, kinh nghiệm thực tiễn, tâm thế của sinh viên khi học các môn LLCT còn nhiều hạn chế. Đối tượng học các môn LLCT chủ yếu là sinh viên học năm thứ nhất và năm thứ 2, mới tốt nghiệp trung học phổ thông, theo đó, hiểu biết của sinh viên về cuộc sống còn trực quan, ngây thơ, chưa có nhiều kinh nghiệm tiếp nhận và xử lý thông tin trong thời đại thế giới phẳng, nhiều sinh viên dễ bị dao động, thiếu bản lĩnh, chưa có chính kiến rõ ràng, tâm thế học tập còn bị động, xả hơi,...

*Thứ năm là*, sĩ số sinh viên các lớp còn đông so với yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Phần lớn lớp học các môn LLCT thường được sắp xếp sĩ số lên đến 120 sinh viên, do vậy, giảng viên khó khăn trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Những thành tựu và hạn chế nêu trên vừa có nguyên nhân mang tính khách quan, vừa có nguyên nhân mang tính chủ quan. Đó không chỉ là kết quả khách quan của quá trình phát triển “nóng” trong một giai đoạn lịch sử, nâng cấp từ trường cao đẳng lên trường đại học với sự đa dạng, phức tạp về ngành nghề, bậc học, loại hình, quy mô đào tạo và yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục đại học, mà còn phản ánh nhận thức mang tính chủ quan khi tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Do vậy, cần thiết phải đứng trên quan điểm toàn diện và lịch sử - cụ thể để đánh giá đúng đắn những thành tựu và hạn chế, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT ở trường ĐHCN TP.HCM.

### **3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT ở trường ĐHCN TP. HCM**

Nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT, góp phần hiện thực hóa tầm nhìn của trường ĐHCN TP.HCM là: “Trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia có vai trò tiên phong đối với sự phát triển của các trường thuộc Bộ Công Thương, nằm trong nhóm 10 trường đại học hàng đầu của Việt Nam theo định hướng ứng dụng, ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực về đào tạo nhân lực chất lượng cao” [1], theo người viết, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như sau:

*Một là*, nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ giảng viên LLCT. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa” [13, p. 345]. Nhà giáo đóng vai trò quyết định đến sự thành bại của giáo dục. Muốn nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, trước hết là phải chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của những người làm công tác giảng dạy. Trong Luận cương về Phoiobắc (Feuerbach) C. Mác nhấn mạnh: “Bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục” [14, p. 10]. Theo Hồ Chí Minh: “Người huấn luyện phải học tập mãi thì mới làm tốt được công việc của mình... Người huấn luyện nào tự cho mình là biết đủ cả rồi thì người đó là dốt nhất” [15, p. 46]. Người dẫn lại câu nói của Khổng Tử: “Học không biết chán, dạy không biết mỏi” và lời dạy của V.I.Lênin: “Học, học nữa, học mãi” để nhấn mạnh rằng người huấn luyện nào tự mãn cho mình giỏi rồi mà dừng việc học lại là lùi bước, là lạc hậu, là tự đào thải mình. Phải thường xuyên tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Do đó, để nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy nói chung và các môn LLCT nói riêng, bản thân nhà giáo phải tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo và tự đào tạo để trau dồi trình độ chuyên môn. Đối với trường ĐHCN TP.HCM, để nâng cao trình độ chuyên môn của các giảng viên LLCT, cần thực hiện các giải pháp cụ thể như: i. Nâng cao số lượng giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt tỷ lệ 40% vào năm 2025 và đạt tỷ lệ 50% tầm nhìn đến năm 2030; ii. Giảng viên đăng ký tham gia học tập các lớp ngắn hạn, cập nhật kiến thức và phương pháp giảng dạy tích cực, lấy chứng chỉ bồi dưỡng giảng dạy các môn LLCT theo chương trình giảng dạy mới ban hành; iii. Tăng cường trao đổi học thuật trong đơn vị thông qua hội thảo, seminar, hỗ trợ bổ sung kiến thức đa ngành do mất cân đối về cơ cấu chuyên môn đào tạo của giảng viên LLCT; iv. Chuyên môn hóa trong việc phân công giảng dạy, mỗi giảng viên được phân công giảng dạy từ 1 đến 2 môn LLCT để giảng viên có điều kiện nghiên cứu chuyên sâu đối với môn học đảm nhiệm; v. Mỗi giảng viên cần có kế hoạch nâng cao trình độ ngoại ngữ và tin học, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế trong giáo dục đào tạo đại học.

*Hai là*, cần tạo lập và duy trì môi trường dân chủ trong sinh hoạt chuyên môn cũng như trong công tác giảng dạy. Hồ Chí Minh chỉ rõ: dân chủ là làm sao cho dân được mở miệng. Người nhấn mạnh: “Trong trường, cần có dân chủ. Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là “cá đối bằng đầu”” [16, p. 266]. Chỉ có tạo dựng môi trường dân chủ trong sinh hoạt chuyên môn, tránh áp đặt chủ quan cá nhân, duy ý chí, tư biện thì mới có thể nâng cao được quá trình đào tạo và tự đào tạo, nâng cao trình độ LLCT của giảng viên. Đối với sinh viên, giảng viên cần tạo môi trường tranh luận thẳng thắn, vui vẻ, gọi mở, tránh hiện tượng trừ dập, thúc đẩy tư duy lập luận và nâng cao nhận thức, khả năng vận dụng tri thức lý luận đã học vào việc giải quyết vấn đề do thực tiễn đặt ra của sinh viên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục LLCT, hình thành ở sinh viên bản lĩnh chính trị, niềm tin khoa học, biết cách chọn lọc và xử lý thông tin trong thế giới bùng nổ thông tin.

*Ba là*, đổi mới phương pháp giảng dạy các môn LLCT. Phương pháp là “Lề lối và cách thức phải theo để tiến hành công tác với kết quả tốt nhất” [17], và nếu “Học không có phương pháp thì đầu gối mỏi hết năm, hết đời cũng chỉ mất công không” [17]. Hồ Chí Minh là người rất quan tâm đến phương pháp giáo dục, và đặt ra yêu cầu đối với giáo viên phải thường xuyên đổi mới thì mới hoàn thành được nhiệm vụ. Người viết: “giáo viên cũng phải tiên bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội” [18, p. 266].

Như vậy, phương pháp là cách thức chuyển tải nội dung bài học đến cho người học. Đối với các môn LLCT, nội dung giảng dạy mang tính khái quát, trừu tượng cao, gắn liền với thực tiễn, do vậy, căn cứ vào từng nội dung bài giảng, từng môn học mà giảng viên lựa chọn phương pháp giảng dạy cho phù hợp. Tránh hiện tượng áp dụng một phương pháp giảng dạy cho tất cả nội dung môn học, và dùng chung cho tất cả các đối tượng sinh viên thuộc lĩnh vực đào tạo khác nhau, cần linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp dạy học. Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn LLCT là yêu cầu tất yếu để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tuy nhiên, một số giảng viên nhầm lẫn, đồng nhất phương pháp giảng dạy với phương pháp sử dụng các phương tiện công nghệ hiện đại vào trong công tác giảng dạy các môn LLCT, xem như việc sử dụng thành thạo một phương tiện công nghệ nào đó như trình chiếu Powerpoint, kỹ thuật sử dụng phần mềm giảng dạy trực tuyến,... là đổi mới phương pháp giảng dạy. PGS.TS Đinh Ngọc Thạch, trong bài tham luận tại Hội thảo “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Đại học Quốc Gia Hồ Chí Minh”, được tổ chức vào tháng 7 năm 2021, chỉ rõ: “Phương pháp lẽ cố nhiên không đồng nhất với thủ pháp, với phương tiện truyền đạt tri thức. Một số người tự hào về việc thành thạo sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại trong giảng dạy, hoặc biết cách trình bày vấn đề rõ ràng, “ý nào ra ý đó”, giúp người học “hiểu bài ngay trên giảng đường”. Nhưng những cách thức đó không thể gọi là phương pháp được. Phương pháp nghiên cứu và giảng dạy không nằm ở việc trang bị những phương tiện hỗ trợ hiện đại, mà ở chính khả năng mài sắc tư duy và sức mạnh của sự truyền dẫn tư tưởng đến người học và gợi mở nơi họ ý thức sáng tạo và giải quyết các vấn đề do thực tiễn đặt ra” [19, p. 15].

Theo đó, giảng viên LLCT cần đảm bảo một số nguyên tắc mang tính phương pháp luận cơ bản, nhất quán, xuyên suốt trong công tác giảng dạy và nghiên cứu, đó là: nguyên tắc khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn. Như Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “dạy chính trị thì mệnh mông mà không thiết thực, học rồi không dùng được” “Huấn luyện lý luận cho những cán bộ cao cấp, đến nay hoặc chưa làm, hoặc làm không đúng, lý luận và thực tế không ăn khớp với nhau, dạy theo cách học thuộc lòng” [20, p. 309], “trong lúc học lý luận, phải nghiên cứu công việc thực tế, kinh nghiệm thực tế. Lúc học rồi, họ có thể tự mình tìm ra phương hướng chính trị, có thể làm những công việc thực tế, có thể trở nên người tổ chức và lãnh đạo. Thế là “lý luận thiết thực, có ích” [20, pp. 311-312]. Lý luận không phải tự nghĩ ra chủ quan từ đầu óc tư biện mà là lý luận có sức nặng của thực tiễn, sinh khí của nó trong thực tiễn, bắt nguồn từ thực tiễn. Hồ Chí Minh khẳng định: kinh nghiệm (lý luận) và thực tế phải đi cùng nhau. Học tập trong nhà trường, trong sách vở chưa đủ, phải học trong cuộc sống, lẫn lộn với công việc thực tế và phải không ngừng học hỏi trong quần chúng, học ở người khác.

*Bốn là*, cần nghiên cứu sắp xếp sĩ số sinh viên cho mỗi lớp phù hợp với yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy. Mọi phương pháp giảng dạy tích cực đều bị hạn chế vai trò nếu sĩ số sinh viên được sắp xếp trên 100 người trong một lớp học. Do đó, đổi mới phương pháp giảng, nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT không chỉ đến từ phía chủ quan của giảng viên, mà còn được quyết định bởi các điều kiện tổ chức lớp học, trong đó sắp xếp sĩ số hợp lý cho mỗi lớp học là một trong yếu tố then chốt.

*Năm là*, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng kết quả đánh giá kết thúc môn bằng hình thức đề mở, được sử dụng tài liệu. Đề thi kết thúc môn cần bám sát thực tiễn, các nội dung vận dụng liên hệ trong đề thi gắn kết khoa học, hợp lý với tri thức lý luận mà sinh viên đã được học, không chỉ có ý nghĩa kiểm tra, đánh giá, mà còn có ý nghĩa đối với việc giáo dục, hình thành thế giới quan, phương pháp luận và niềm tin khoa học, phát huy năng lực sáng tạo, giải quyết vấn đề của sinh viên theo đúng tinh thần đổi mới giáo dục hiện nay do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo là “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, ... đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, liên thông...” [21]



### III. KẾT LUẬN

Tháng 7/2021, Bảng xếp hạng Webometrics đã công bố kết quả xếp hạng lần 2 năm 2021. Theo đó, Trường ĐHCN TP. HCM vượt 03 bậc, từ hạng 8 lên hạng 5 trong số 179 trường ở Việt Nam được tham gia xếp hạng năm nay [22]. Đây vừa là kết quả quá trình đổi mới không ngừng của ĐHCN TP.HCM trong nhiều năm vừa qua, vừa đặt ra nhiệm vụ cao hơn cho mỗi đơn vị thành viên trực thuộc nói riêng và nhà trường nói chung phải luôn cố gắng giữ vững, nâng cao vị trí xếp hạng trong bảng các trường đại học Việt Nam và quốc tế. Khoa LLCT không nằm ngoài yêu cầu trên. Do vậy, việc đổi mới và nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT được đặt ra như một yêu cầu cấp thiết. Trên cơ sở đánh giá thực trạng giảng dạy các môn LLCT tại trường ĐHCN TP.HCM, bài viết đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn này như: giải pháp nâng cao về chất lượng giảng viên; tạo lập và duy trì môi trường dân chủ trong sinh hoạt học thuật và giảng dạy; đổi mới phương pháp giảng dạy; nghiên cứu bố trí sĩ số sinh viên mỗi lớp hợp lý và tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng kết quả đánh giá kết thúc môn bằng hình thức đề mở, được sử dụng tài liệu.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đại học Công nghiệp TP.HCM (2021): "*Tầm nhìn - Sứ mạng - Mục tiêu chiến lược*". [Online]. Available: <http://iuh.edu.vn/vi/tam-nhin-su-mang-muc-tieu-chien-luoc-s14.html>.
- [2] Từ điển tiếng Việt (2021): "*Lý luận*". [Online]. Available: <https://vtudien.com/viet-viet/dictionary/nghia-cua-tu-l%C3%AD%20lu%E1%BA%ADn>.
- [3] Wikipedia (Bách khoa toàn thư mở) (2021): "*Lý luận (triết học)*". [Online]. Available: [https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%BD\\_lu%E1%BA%ADn\\_\(tri%E1%BA%BFt\\_h%E1%BB%8Dc\)](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%BD_lu%E1%BA%ADn_(tri%E1%BA%BFt_h%E1%BB%8Dc)).
- [4] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 11*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Viện Từ điển và Bách khoa thư Việt Nam (2021): "*Chính trị*". [Online]. Available: [http://bachkhoatoanthu.vass.gov.vn/noidung/tudien/Lists/GiaiNghia/View\\_Detail.aspx?TuKhoa=&ChuyenNganh=0&DiaLy=0&ItemID=31103](http://bachkhoatoanthu.vass.gov.vn/noidung/tudien/Lists/GiaiNghia/View_Detail.aspx?TuKhoa=&ChuyenNganh=0&DiaLy=0&ItemID=31103).
- [6] Trần Hoàng Hào (2021): "*Đổi mới việc giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0*". [Online]. Available: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/06/29/doi-moi-viec-giang-day-va-hoc-tap-cac-mon-ly-luan-chinh-tri-trong-thoi-dai-cach-mang-cong-nghiep-4-0/>.
- [7] Vũ Văn Tuấn (2019): *Đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong các học viện, nhà trường kỹ thuật quân sự hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*. Luận án tiến sĩ, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
- [8] Ban Tuyên giáo Trung ương (2008): *Chương trình bồi dưỡng chuyên đề: Phương pháp giảng dạy lý luận chính trị*. Nxb. Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [9] Ban Tuyên giáo Trung ương (2013): *Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ chính trị tuyên giáo lĩnh vực nghiên cứu, giáo dục lý luận chính trị, (tái bản lần thứ nhất)*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Khoa Lý luận chính trị (2021): "*Giới thiệu khoa*". [Online]. Available: <http://khoallct.iuh.edu.vn/gioi-thieu-khoa/>.
- [11] Khoa Lý luận chính trị (2021): "*Báo cáo tổng kết 10 năm giai đoạn 2011 - 2020, nhiệm vụ, phương hướng đến năm 2025*," Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.
- [12] Khoa Lý luận chính trị (2020): "*Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên về môn học, học kỳ 1 năm học 2019 - 2020*," Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.



- [13] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 10*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [14] C.Mác và Ph. Ăngghen (1995): *Toàn tập, tập 3*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [15] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 6*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [16] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 9*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [17] Wiktionary (Từ điển mở) (2021): "*Phương pháp*". [Online]. Available: [vi.wiktionary.org/wiki/phuong\\_phap#Tieng\\_Viet](http://vi.wiktionary.org/wiki/phuong_phap#Tieng_Viet).
- [18] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 12*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [19] Đinh Ngọc Thạch (2011): *Giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên trong điều kiện hội nhập quốc tế – cần cách tiếp cận mới*. Kỷ yếu Hội thảo: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [20] Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 5*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [21] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013): *Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [22] Đại học Công nghiệp TP.HCM (2021): "*Top 5- Bước đột phá của IUH trên bảng xếp hạng Webometrics*" [Online]. Available: <http://iuh.edu.vn/vi/tin-tuc-su-kien-fi11/top-5-buoc-dot-pha-cua-iuh-tren-bang-xep-hang-webometrics-a1843.html?gidzl=XbJ5I0ANo7g3Gi1F1e38Ve9Dm4qRWy1xc1cQGKhMndRAIyqKJO7CSyDEm451qvedbKd6HpAt-pa309p8Sm>.
- [23] Đảng Cộng sản Việt Nam (2014): *Nghị quyết số 37/NG-TW “Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*, Hà Nội, 9/10/2014.
- [24] Khoa Lý luận chính trị (2020): "*Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên về môn học, học kỳ I năm học 2019 - 2020*". Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 17/08/2021

Ngày chấp nhận đăng: 30/09/2021